

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 19 tháng 6 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 101/2020/TLST-DS ngày 19 tháng 5 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Vợ chồng ông Lại Xuân Ph, sinh năm 1957, bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1962.

Địa chỉ: Thôn 4, xã Hòa N, huyện Di L, tỉnh Lâm Đồng.

Bị đơn: Vợ chồng ông Vũ Quý H, sinh năm 1979, bà Đỗ Thị Kiều D, sinh năm 1977.

Địa chỉ: Thôn 16, xã Hòa N, huyện Di L, tỉnh Lâm Đồng.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

-Vợ chồng ông Vũ Quý H, bà Đỗ Thị Kiều D cùng có nghĩa vụ thanh toán cho vợ chồng ông Lại Xuân Ph, bà Nguyễn Thị H số tiền 177.552.000 đồng (một trăm bảy mươi bảy triệu năm trăm năm mươi hai nghìn đồng), trong đó tiền gốc 162.000.000 đồng (một trăm sáu mươi hai triệu đồng), tiền lãi 15.552.000 đồng (mười lăm triệu năm trăm năm mươi hai nghìn đồng).

-Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

-Về án phí: Vợ chồng ông Vũ Quý H, bà Đỗ Thị Kiều D cùng chịu 4.438.000 đồng (bốn triệu bốn trăm ba mươi tám nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Đối với nguyên đơn ông Lại Xuân Ph là người cao tuổi đã được miễn nộp tiền tạm ứng án phí theo quy định của pháp luật.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Di L;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DI L
Thẩm Phán

K'Tìm